

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16/01/2023

V/v *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tuyền và ông Lê Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2022/TLST–HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Võ Thị Kim T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Nguyễn Cường V, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, Phú Yên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn Võ Thị Kim T trình bày: Tôi và anh Nguyễn Cường V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã do không cùng chung quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng không ai còn quan tâm tới ai. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay tôi xin ly hôn anh Nguyễn Cường V.

Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Võ Kim P, sinh ngày 08/5/2019. Ly hôn tôi xin nuôi con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lời trình bày nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; bị đơn có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định các Điều 28, 35, 39 BLTTDS.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX xử vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau do vợ chồng không cùng quan điểm sống; vợ chồng mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau và đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay đúng như lời khai của nguyên đơn và xác nhận trưởng thôn M và của UBND xã H. Xét tình cảm vợ chồng không tồn tại, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Võ Kim P, sinh ngày 08/5/2019. Cháu P hiện đang ở với nguyên đơn, từ trước nay đều do nguyên đơn nuôi dưỡng nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Kim T.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Võ Thị Kim T được ly hôn với bị đơn Nguyễn Cường V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Võ Kim P, sinh ngày 08/5/2019 cho nguyên đơn Võ Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Nguyễn Cường V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Võ Thị Kim T phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0005902 ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Thịnh (GCNKH số 97 ngày 16/10/2018)
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mộng Tuyền